

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY**
Số ~~477~~ /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Lệ Thủy, ngày 19 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo
năm học 2016 - 2017**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 7705/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND huyện Lệ Thủy về phê duyệt Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 615/TTr - GD&ĐT ngày 13 tháng 9 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2016 - 2017 (Có kế hoạch kèm theo);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo UBND huyện tình hình thực hiện Quyết định này;

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các phòng ban, đơn vị có liên quan và chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận: *WBH*

- Như Điều 3;
- Sở GD&ĐT;
- TV Huyện ủy; (b/c)
- TT HĐND, UBND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Đăng website UBND huyện;
- Lưu: VT, GD&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KẾ HOẠCH

Mục tiêu phát triển giáo dục - đào tạo năm học 2016- 2017
(Kèm theo Quyết định số ~~4772~~ /QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2016
của UBND huyện Lệ Thủy)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2016-2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;

- Kế hoạch số 610/KH-UBND ngày 09/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Bình thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 29/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

- Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 31/12/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy Lệ Thủy triển khai chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Quyết định số 7705/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND huyện Lệ Thủy về phê duyệt Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2014 của UBND huyện Lệ Thủy về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân 2008 - 2020” trên địa bàn huyện Lệ Thủy giai đoạn 2013-2020;

II. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

A. CẤP HỌC MẦM NON

1. Quy mô trường lớp

- Gồm có 30 trường mầm non/28 xã, thị trấn; về loại hình có 29 trường công lập và 01 trường tư thục thuộc Công ty cao su Lệ Ninh, 01 nhóm trẻ tư thục tối đa 7 trẻ (thị trấn Kiến Giang).

- Nhà trẻ: Có 62 nhóm trẻ (có 3 đơn vị tăng nhóm trẻ so với năm học 2015-2016; có 3 đơn vị giảm nhóm trẻ), tăng những đơn vị sau: MN Thanh Thủy 01 nhóm, MN Ngư Thủy Nam 01 nhóm, MN Phú Thủy 01 nhóm; giảm những đơn vị sau: MN cao su Lệ Ninh 02 nhóm, MN Ngân Thủy 01 nhóm, MN Cam Thủy 01 nhóm.

Mở một số nhóm trẻ độc lập tự thực ở những nơi có điều kiện (Thị trấn Lê Ninh, An Thủy...).

Tỷ lệ huy động trẻ đạt tỷ lệ 26,0% (tăng 0,5 so với năm học 2015-2016).

- Mẫu giáo: Có 247 lớp mẫu giáo (có 9 đơn vị tăng lớp, 01 đơn vị giảm 03 lớp so với năm học 2015-2016), Tăng những đơn vị sau: Ngân Thủy 02 lớp, Hồng Thủy 01 lớp, Tân Thủy 02 lớp, Mai Thủy 01 lớp, Mỹ Thủy 01 lớp, Phong Thủy 01 lớp, Liên Thủy 01 lớp, TT Lê Ninh 02 lớp, Cam Thủy 01 lớp; Giảm MN CS Lê Ninh 03 lớp.

Tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi vào mẫu giáo đạt 96,7% (tăng 0,7% so với năm học 2015-2016); huy động trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 99,0%.

2. Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

Tiếp tục duy trì 28 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trong năm học 2016-2017;

3. Về thực hiện chương trình:

- Nhà trẻ: Thực hiện chương trình giáo dục mầm non gồm 62 nhóm tỷ lệ 100%;

- Mẫu giáo: Thực hiện chương trình GDMN gồm 247 lớp đạt tỷ lệ 100%.

- Tiếp tục đi sâu thực hiện các chuyên đề đã triển khai, đặc biệt chú trọng chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non".

4. Về tổ chức bán trú:

Tiếp tục duy trì loại hình bán trú các đơn vị; mở rộng loại hình bán trú ở nơi có đủ điều kiện để nâng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú đối với nhà trẻ 100%, đối với mẫu giáo 97,7% (tăng 1,1% so với năm học 2015-2016), giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 7,0%.

5. Về xây dựng điều kiện

5.1. Xây dựng đội ngũ:

Tiếp tục xây dựng đội ngũ theo hướng đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo. Phần đầu để có 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 80% cán bộ, giáo viên trên chuẩn đào tạo.

100% giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng thường xuyên xếp loại đạt từ loại Khá trở lên.

100% đơn vị thực hiện đầy đủ chế độ cô nuôi theo Quyết định số 7888/QĐ-UBND ngày 27/12/2015 của UBND huyện về quy định một số chế độ tạm thời đối với cô nuôi ngoài biên chế trong các trường mầm non công lập có tổ chức bán trú.

5.2. Xây dựng cơ sở vật chất:

- Tiếp tục hoàn thành các loại quy hoạch để tiếp nhận chương trình kiên cố hoá trường học và chương trình xây dựng nông thôn mới,... một cách kịp thời.

- Các đơn vị có các dự án đầu tư xây dựng CSVC bám sát Quy chế xây dựng chuẩn quốc gia để tham mưu xây dựng: phòng học, các phòng chức năng, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, quy hoạch sân vườn và mua sắm trang thiết bị theo đúng chuẩn của trường mầm non.

- Các đơn vị mở thêm nhóm trẻ, lớp mẫu giáo chuẩn bị đủ điều kiện CSVC như phòng học, bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời.

Trong năm học sẽ đưa vào sử dụng 24 phòng học mới; 01 nhà bếp bán trú.

6. Kiểm định chất lượng giáo dục

100% số trường tổ chức tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục;

Duy trì 07 đơn vị đã được kiểm định chất lượng giáo dục (MN Hoa Mai, MN Thanh Thủy, MN An Thủy, MN Dương Thủy, MN Cam Thủy, MN Lộc Thủy, MN Xuân Thủy);

Giao 03 đơn vị (MN Mỹ Thủy, MN Ngự Thủy Nam, MN TT NT Lệ Ninh) tiếp tục hoàn thiện báo cáo, hồ sơ, cơ sở vật chất để Sở GD&ĐT đánh giá ngoài vào đầu năm học 2016-2017);

Giao 04 đơn vị (MN Trường Thủy, MN Mai Thủy, MN Phú Thủy, MN Tân Thủy) xây dựng kế hoạch, thu thập minh chứng, hoàn thiện báo cáo, hồ sơ để đề nghị Sở GD&ĐT đánh giá ngoài vào học kì 2 năm học 2016-2017.

7. Xây dựng chuẩn quốc gia

- Giữ vững 15/30 trường đã đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 50%.

- Giao cho 02 đơn vị MN Tân Thủy, MN Sơn Thủy, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2016-2017;

- Giao đơn vị (MN Mỹ Thủy) tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn trường CQG, lập kế hoạch xây dựng, sửa chữa, bổ sung các hạng mục để kiểm tra lại chuẩn Quốc gia sau 5 năm.

- Khởi động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở 04 đơn vị (MN Hồng Thủy, MN Kiến Giang, MN Ngự Thủy Trung, MN Hoa Thủy);

8. Xây dựng trường đạt chuẩn "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" và An toàn an ninh trật tự trường học, đơn vị văn hoá:

Các đơn vị tiếp tục xác định cụ thể các hạng mục xây dựng nhằm hướng ứng phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực"; 100% đơn vị xếp loại từ Khá trở lên, trong đó có ít nhất 22 đơn vị xếp loại xuất sắc. 30/30 đơn vị đạt trường học an toàn về an ninh trật tự; Duy trì 30 đơn vị đã được công nhận đơn vị văn hóa.

9. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin: 100% lớp 5 tuổi có máy tính và tivi để sử dụng, nâng dần các lớp mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi có máy tính, tivi.

- Phần đầu trên 95,0% giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin vào dạy học; 100% nhân viên dinh dưỡng biết tính khẩu phần dinh dưỡng trên máy tính.

- 30/30 đơn vị có website phục vụ đắc lực trong công tác quản lý và dạy học (Phần đầu 30/30 website đạt loại khá trở lên, trong đó có trên 60% website được đánh giá đạt tốt và xuất sắc).

10. Về công tác thi đua

- Giao trách nhiệm xây dựng lá cờ đầu cấp học các đơn vị sau: MN Mỹ Thủy, MN Lộc Thủy (đơn vị đạt lá cờ đầu cấp học vùng thuận lợi); MN Trường Thủy, MN Ngư Thủy Nam (đơn vị đạt lá cờ đầu cấp học vùng khó khăn).

- Phần đầu có 26-28 đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; trong đó có 8-9 đơn vị đạt tập thể lao động xuất sắc.

- Phần đầu toàn cấp học đạt 15% CB-GV-NV đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở trở lên trong tổng số đạt lao động tiên tiến; trên 80% đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

B. CẤP TIỂU HỌC

1. Về quy mô trường lớp, huy động và duy trì số lượng

- Có 38 trường có học sinh tiểu học thuộc 28 xã, thị trấn, trong đó: 32 trường tiểu học, 01 trung tâm giáo dục trẻ khuyết tật, 02 trường TH&THCS, 03 trường PTDTBT TH&THCS.

- Duy trì tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100% (6 tuổi).

- Duy trì và nâng cao tỉ lệ chuyên cần học sinh trên 99,8%; củng cố duy trì số lượng học sinh, không có học sinh bỏ học.

- Số lượng lớp: 469 lớp (giảm 10 lớp so với năm học 2015-2016) với 11364 học sinh; bình quân 24,23 học sinh/lớp.

- Mở 07 lớp ghép ở các trường vùng cao với 58 học sinh; trong đó PTDTBT TH&THCS Ngân Thủy 02 lớp, PTDT Bán trú TH&THCS Lâm Thủy 02 lớp; TH&THCS số 1 Kim Thủy 01 lớp, TH Kim Thủy 02 lớp;

- Số lớp học 2 buổi/ngày: 469/469 lớp; Tỉ lệ: 100 %;

- Số học sinh học 2 buổi/ngày: 11364/11364 em; Tỉ lệ: 100%;

- Mở 01 lớp phục hồi chức năng dành cho học sinh tại trường và số người khuyết tật ngoài xã hội: 1 lớp: 14 học viên tại TTGD trẻ khuyết tật.

- Tổ chức bán trú cho 469 học sinh tại 04 trường (TH Mai Thủy: 70 em; TTGD Trẻ khuyết tật: 80 em; PTDT Bán trú TH&THCS Lâm Thủy: 153 em; PTDT Bán trú TH&THCS Ngân Thủy: 133 em; Bán trú TH&THCS số 1 Kim Thủy: 33 em).

- Triển khai dạy học theo Mô hình trường học mới VNEN tại 12 trường: TH số 1 Kiến Giang, TH Cam Thủy, TH Phú Thủy, TH Mai Thủy, TH Thanh Thủy, TH số 1 Hồng Thủy, TH số 2 Hồng Thủy, TH số 2 Kiến Giang, TH số 1 An Thủy, TH số 2 An Thủy, TH Hoa Thủy, TH Sơn Thủy.

- Triển khai dạy học Tiếng Việt công nghệ giáo dục cho 100% học sinh lớp 1 trên địa bàn huyện.

2. Nâng cao chất lượng dạy và học

Đảm bảo chất lượng giáo dục tiểu học vừa ổn định, vừa phát triển vững chắc bằng các giải pháp chỉ đạo thiết thực (như bồi dưỡng giáo viên về phương pháp dạy học theo nhóm đối tượng, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, đổi mới đánh giá học sinh, khai thác và sử dụng ĐDDH, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc; quan tâm nâng cao chất lượng vùng khó khăn, tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng học sinh có năng lực, năng khiếu phụ đạo học sinh chưa hoàn thành kiến thức - kỹ năng, quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tăng cường dạy học tiếng Anh, khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ).

3. Về xây dựng điều kiện

3.1. Xây dựng đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Nâng số lượng giáo viên trên chuẩn đạt tỉ lệ 98,9%. Tổ chức thi và thẩm định lại giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

Tỉ lệ giáo viên đứng lớp đảm bảo 1,5 GV/lớp;

Phần đầu có 100% giáo viên Anh văn đạt chuẩn B2 trở lên; có 40% CBQL có trình độ A1 trở lên.

Phần đầu có từ 03 đến 07 CBQL, giáo viên tham gia đào tạo sau đại học.

3.2. Xây dựng CSVC và trường đạt chuẩn quốc gia:

- Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức 1: 29/32 trường đạt tỉ lệ 90,62%

- Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức 2: 08 trường (TH Mai Thủy, TH số 1 Kiên Giang, TH Mỹ Thủy, TH số 2 An Thủy, TH Phú Thủy, TH số 1 Tân Thủy, TH Cam Thủy, TH số 2 Liên Thủy).

- Kiểm tra lại chuẩn quốc gia mức 1: 05 trường (TH số 1 Hồng Thủy, TH Thái Thủy, TH số 2 Sen Thủy, TH Hoa Thủy, TH số 2 Tân Thủy).

- Kiểm tra lại chuẩn quốc gia mức độ 2 sau 5 năm: 02 đơn vị (TH Phú Thủy, TH Mỹ Thủy).

- Khởi động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia Trường tiểu học Ngư Thủy Nam.

3.3. Xây dựng trường theo chuẩn "Trường học thân thiện, học sinh tích cực"

- Xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" đạt loại xuất sắc ở các trường đã đạt chuẩn quốc gia mức 1, 2 trường PTDTBT TH&THCS Lâm Thủy, TTGDT khuyết tật. Các đơn vị còn lại phần đầu đạt mức Tốt và Khá.

- 100% số trường thành lập được các câu lạc bộ TDTT và câu lạc bộ năng khiếu cho học sinh và câu lạc bộ Hồ khoan Lê Thủy hoạt động trong năm và trong hè có hiệu quả.

- Huy động các nguồn lực xã hội hoá để triển khai giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh. Huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng bể bơi mini tại các trường TH Cam Thủy, TH số 1 Kiên Giang, TH Mai Thủy.

4. Về xây dựng thư viện trường học

- Duy trì giữ vững thư viện xuất sắc, thân thiện: 11 trường (TH Mai Thủy, TH Mỹ Thủy, TH Phú Thủy, TH số 2 An Thủy, TH số 1 Kiến Giang, TH số 1 Tân Thủy, TH số 2 Phong Thủy, TH số 2 Tân Thủy, TH số 2 Liên Thủy, TH Sơn Thủy, TH Xuân Thủy).

- Xây dựng thư viện xuất sắc-thân thiện 05 đơn vị: Trường TH Thanh Thủy, TH số 1 Hồng Thủy, TH số 2 Hồng Thủy, TH Lộc Thủy, TH số 1 An Thủy, .

- Duy trì giữ vững thư viện tiên tiến-thân thiện: 16 trường (TH số 1 An Thủy, TH Lộc Thủy, TH số 2 Kiến Giang, TH Đại Phong, TH số 1 Liên Thủy, TH Dương Thủy, TH Thái Thủy, TH Lệ Ninh, TH Thanh Thủy, TH Cam Thủy, TH Ngư Thủy Trung, TH Hưng Thủy, TH Hoa Thủy, TH số 2 Sen Thủy, TH số 1 Hồng Thủy, TH số 2 Hồng Thủy, TH số 1 Sen Thủy).

- Xây dựng thư viện tiên tiến-thân thiện 02 trường: TH Văn Thủy, TH Ngư Thủy Nam).

- Thư viện đạt chuẩn-thân thiện: 03 trường (TTGDTKT, TH Ngư Thủy Bắc, TH Kim Thủy).

5. Về dạy học ngoại ngữ tin học và tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT

- Tổ chức dạy học ngoại ngữ:

+ Thực hiện dạy học ngoại ngữ theo theo Đề án dạy học ngoại ngữ trong trường phổ thông 37/38 trường (trừ TTGD trẻ khuyết tật), trong đó: 37/38 trường tổ chức dạy học ở lớp 3,4,5.

+ Số học sinh lớp 1 và lớp 2 làm quen chương trình tiếng Anh đạt 92% trở lên.

+ Triển khai dạy tăng cường năng lực giao tiếp ngoại ngữ cho học sinh từ 2-4 tiết/tuần.

- 36/38 số trường tổ chức dạy Tin học cho học sinh.

- Duy trì tốt hoạt động website của 38/38 trường.

- Tập trung xây dựng CSVC-TBDH theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá. Đảm bảo số lượng phòng dạy học 2 buổi/ngày, các phòng chức năng được đầu tư, nâng cấp nhất là phòng tin học và ngoại ngữ nhằm thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ của Chính phủ và ứng dụng CNTT trong dạy học.

6. Về phổ cập GDTH, xóa mù chữ

Duy trì vững chắc 28/28 xã đạt PCGDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2

7. Về giáo dục trẻ khuyết tật

- Duy trì số lớp học chuyên biệt tại trung tâm Giáo dục trẻ khuyết tật: 07 lớp với 69 học sinh.

- Lớp phục hồi chức năng dành cho học sinh tại trường và số người khuyết tật ngoài xã hội: 01 lớp với 13 học viên.

- Huy động học sinh khuyết tật học hòa nhập đạt 75%.

8. Về kiểm định chất lượng giáo dục.

- 100% đơn vị tự tổ chức đánh giá.

- Các đơn vị đã đạt chuẩn quốc gia mức 1 và mức 2 tiếp tục hoàn thiện báo cáo, hồ sơ, cơ sở vật chất để Sở GD&ĐT đánh giá ngoài.

9. Về công tác thi đua

- Xây dựng 36/38 trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; trong đó phần đầu có 09-10 đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc. Giao trách nhiệm cho các đơn vị sau đây xây dựng tập thể lao động xuất sắc: TH Cam Thủy, TH Thanh Thủy, TH số 1 Hồng Thủy, TH số 2 Hồng Thủy, TH Hưng Thủy, TTGD trẻ khuyết tật, TH số 1 Kiến Giang, TH số 2 Kiến Giang, TH số 2 Phong Thủy, TH Đại Phong, TH Lộc Thủy, TH số 1 An Thủy, TH số 2 An Thủy, TH số 2 Liên Thủy, TH Xuân Thủy, TH Hoa Thủy, TH Sơn Thủy, TH Lệ Ninh, TH Phú Thủy, TH Mai Thủy, TH Mỹ Thủy, TH Dương Thủy, PTDTBT TH&THCS Lâm Thủy.

- Giao trách nhiệm cho Trường TH số 1 Kiến Giang, TH Mỹ Thủy xây dựng trường đạt danh hiệu lá cờ đầu vùng thuận lợi, Trường PTDTBT TH&THCS Lâm Thủy, Trung tâm GD trẻ khuyết tật xây dựng trường đạt danh hiệu lá cờ đầu vùng khó khăn và giáo dục đặc biệt cấp tiểu học toàn tỉnh.

- Có từ 75% - 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

- Giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá cấp huyện 37/38 đơn vị. Xây dựng Trường TH Kim Thủy đạt cơ quan văn hóa.

C. CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Về quy mô phát triển, huy động và duy trì số lượng

- Ôn định 23 trường THCS, 2 trường TH&THCS, 03 trường PTDT bán trú TH&THCS (01 đơn vị được quyết định đưa vào hoạt động giáo dục tháng 9/2016), 01 trường Phổ thông Dân tộc nội trú.

- Tuyển sinh: lớp 6 đạt tỷ lệ: 100 %.

- Số lượng lớp: 278 lớp.

- Duy trì tỉ lệ chuyên cần bậc THCS trên 99,0 %, giảm tỉ lệ bỏ học xuống dưới 0,3 %.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- 100% các đơn vị triển khai các hoạt động giáo dục và dạy học theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông (Khuyến khích 2 đơn vị THCS Cam Thủy, Kiến Giang duy trì mô hình; Phú Thủy triển khai dạy học theo mô hình trường học mới đối với lớp 6)

- Tỉ lệ học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS từ 99,0% trở lên;

- Tỉ lệ học sinh TN THCS vào học THPT, học nghề 85% trở lên.

- Giảm tỉ lệ học sinh yếu kém về văn hoá (sau khi thi lại) xuống dưới 4%.

- Tỉ lệ học sinh khá giỏi văn hoá đạt 50 %.

- Nâng tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm loại khá, tốt trên 80% (trong đó loại yếu không quá 2%).

- Tham gia đầy đủ và giữ vững vị thế đơn vị dẫn đầu trong các kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức, đặc biệt là các kỳ thi năng khiếu, thi học sinh giỏi.

3. Về xây dựng điều kiện

3.1. Xây dựng đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Nâng số lượng CBQL, giáo viên trên chuẩn lên trên 70,0%, trong đó phần đầu có từ 5 - 7 CBQL, GV tham gia học Cao học.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý nhà nước, trình độ lý luận chính trị, an ninh - quốc phòng cho đội ngũ CBQL, tổ trưởng chuyên môn các trường học.

- 100% GV dạy ngoại ngữ đạt mức độ B2. Tiếp tục làm tốt công tác bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho giáo viên tham gia bộ máy lãnh đạo quản lý trường học.

3.2. Xây dựng CSVC

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thư viện tiên tiến thân thiện và phòng học bộ môn đạt chuẩn, cải tạo phòng học bộ môn theo chuẩn mới, phần đầu có từ 12-15 trường THCS xây dựng phòng học ngoại ngữ để thực hiện Quyết định 1400/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng phòng truyền thống trường học và khai thác hiệu quả phòng truyền thống trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

- Xây dựng thư viện xuất sắc 06 đơn vị (THCS Lệ Ninh, THCS Phú Thủy, THCS Hưng Thủy, PTDTNT, THCS Liên Thủy, THCS Kiến Giang); Giữ vững và xây dựng thư viện tiên tiến tại 14 đơn vị (THCS An Thủy, THCS Dương Thủy, THCS Lộc Thủy, THCS Phong Thủy, THCS Hoa Thủy, THCS Tân Thủy, THCS Mỹ Thủy, THCS Văn Thủy, THCS Mai Thủy, THCS Sơn Thủy, THCS Sen Thủy, THCS Xuân Thủy, PTDT Bán trú TH&THCS Lâm Thủy, THCS Cam Thủy); các đơn vị THCS Ngư Thủy Nam, THCS Ngư Thủy Bắc, THCS Ngư Thủy Trung, THCS Thái Thủy, TH&THCS số 1 Kim Thủy, TH&THCS số 2 Kim Thủy, TH&THCS Ngân Thủy, TH&THCS Trường Thủy xây dựng thư viện đạt chuẩn.

- Tiếp tục quy hoạch, xây dựng sân bãi và mua sắm dụng cụ phục vụ cho việc thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao trong trường học.

- Quy hoạch sân bãi xây dựng bể bơi trường học nhằm đưa hoạt động bơi an toàn vào dạy học chính khóa, ngoại khóa.

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất vùng khó khăn và từng bước hiện đại hóa việc tăng cường CSVC ở vùng thuận lợi.

3.3. Về xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia tại các đơn vị THCS An Thủy, THCS Kiến Giang, THCS Liên Thủy, THCS Mai Thủy, THCS Mỹ Thủy, THCS Hồng Thủy, THCS Phong Thủy, THCS Phú Thủy, THCS Văn Thủy, THCS Lộc Thủy, THCS Lệ Ninh, THCS Dương Thủy, THCS Tân Thủy, THCS Hưng Thủy, THCS Xuân Thủy, THCS Cam Thủy, PTDTNT, THCS Sen Thủy, THCS Sơn Thủy.

- Các đơn vị THCS Lộc Thủy, THCS Tân Thủy, THCS Hưng Thủy, THCS Mỹ Thủy, THCS Mai Thủy, THCS Liên Thủy, THCS Phú Thủy, THCS Hồng Thủy, THCS Xuân Thủy, THCS Phong Thủy, THCS Văn Thủy tiếp tục chuẩn bị mọi điều kiện để tinh kiểm tra và công nhận đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm.

- Hoàn thành xây dựng chuẩn quốc gia mới năm học 2016-2017 ở THCS Ngư Thủy Bắc; tiếp tục chỉ đạo khởi động xây dựng chuẩn quốc gia THCS Hoa Thủy, THCS Thái Thủy, PTDTBT TH&THCS Lâm Thủy, TH&THCS Trường Thủy.

4. Về phổ cập giáo dục:

- Duy trì và nâng cao kết quả phổ cập THCS ở 28/28 xã, thị trấn; Phần đầu có 17/28 xã, thị trấn đạt phổ cập THCS mức độ 3.

- Nâng tỉ lệ người trong độ tuổi 15-18 tuổi có bằng THCS lên 95%.

5. Xây dựng trường theo chuẩn "Trường học thân thiện, học sinh tích cực"

- Phần đầu 19 đơn vị đạt loại xuất sắc trong các đơn vị sau: THCS An Thủy, THCS Kiến Giang, THCS Xuân Thủy, THCS Liên Thủy, THCS Phong Thủy, THCS Lộc Thủy, THCS Phú Thủy, THCS Mai Thủy, THCS Dương Thủy, THCS Mỹ Thủy, THCS Hưng Thủy, THCS Hoa Thủy, THCS Sơn Thủy, PTDT Nội trú, THCS Cam Thủy, THCS Lệ Ninh, THCS Sen Thủy, THCS Tân Thủy, PTDTBT Lâm Thủy.

- Các đơn vị còn lại xây dựng đạt từ mức khá, tốt.

6. Về bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa, học sinh năng khiếu

Thực hiện kế hoạch giai đoạn 2016-2020 về thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa, học sinh năng khiếu; phần đầu giữ vững chất lượng các hội thi ở vị trí tốp đầu của toàn tỉnh.

7. Về dạy tin học và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

- Duy trì và nâng cao tốc độ đường truyền Internet ở tất cả các đơn vị trường THCS và PTDTNT, TH&THCS;

- Duy trì, nâng cao chất lượng website 29/29 đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện tốt chương trình đưa tin học vào nhà trường, tổ chức dạy tự chọn tin học Các trường tăng cường mua thêm máy vi tính đảm bảo mỗi trường có 20 máy và đảm bảo trong giờ thực hành tối thiểu 2 học sinh/máy.

8. Về thực hiện tiêu chí 14.2 của chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Phần đầu có 21/26 xã đạt tiêu chí 14.2.

9. Về thi đua

- Xây dựng 28/29 tập thể đạt tập thể lao động Tiên tiến; trong đó phần đầu có 8-9 đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc (giao trách nhiệm cho các đơn vị sau đây phần đầu: THCS An Thủy, THCS Liên Thủy, THCS Hồng Thủy, THCS Hưng Thủy, THCS Kiến Giang, THCS Lộc Thủy, THCS Lệ Ninh, THCS Mai Thủy, THCS Mỹ Thủy, THCS Phú Thủy, THCS Phong Thủy, THCS Sơn Thủy, THCS Tân Thủy, THCS Dương Thủy, THCS Xuân Thủy, PTDT bán trú TH&THCS Lâm Thủy, THCS Cam Thủy, THCS Sen Thủy.

Giao cho đơn vị THCS Kiến Giang, THCS Xuân Thủy tiếp tục xây dựng đơn vị đạt lá cờ đầu cấp học vùng thuận lợi, THCS Sen Thủy, PTDTNT Lệ Thủy xây dựng lá cờ đầu vùng khó khăn.

- Chỉ đạo các trường xây dựng đội ngũ đảm bảo toàn cấp học đạt 15% đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở trở lên trong tổng số đạt lao động tiên tiến; trên 80% đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

- Giữ vững 28 đơn vị giữ vững danh hiệu Cơ quan văn hóa đã được công nhận.

10. Về dạy nghề phổ thông

- Tổ chức cho hơn 70 lớp được học nghề phổ thông với 2115 học sinh tham gia.

- Dạy nghề phổ thông theo nhu cầu học sinh. Đảm bảo có từ 90% học sinh lớp 9 tốt nghiệp nghề phổ thông, trong đó dạy nghề tin học, nghề điện, trồng trọt ở 28 đơn vị. Mỗi đơn vị tổ chức dạy 02 nghề cho học sinh.

11. Về giáo dục thường xuyên:

- Tiếp tục giao trách nhiệm cho 100% đơn vị tổ chức phối hợp, thực hiện tốt mô hình Trung tâm học tập cộng đồng

- Chỉ đạo công tác bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia.

- Tập trung bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ CBQL, giáo viên tham gia vào bộ máy quản lý trường học của cả 3 cấp học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện; trên cơ sở chỉ tiêu huyện giao, tiến hành duyệt kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị trường học.

- Tổ chức chỉ đạo, giám sát, thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá, tổng hợp kết quả và định kỳ báo cáo UBND huyện.

2. Phòng Tài chính- Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và thẩm định các chương trình đầu tư cho giáo dục - đào tạo trình UBND huyện phê duyệt. Xây dựng kế hoạch đầu tư cho giáo dục - đào tạo ở các xã, thị trấn, đặc biệt là các xã đang tập

trung xây dựng nông thôn mới. Cần tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng cụm mầm non trung tâm, xây dựng các công trình thuộc hạng mục chuẩn quốc gia, thư viện tiên tiến, phòng tin học, ngoại ngữ, phòng học để mở thêm nhóm trẻ, cải tạo phòng học bộ môn.

- Tham mưu UBND huyện bố trí ngân sách thường xuyên, chương trình mục tiêu cho giáo dục trên địa bàn; tăng cường thanh tra, kiểm tra tài chính theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu đề xuất với lãnh đạo huyện quan tâm giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh các xã khó khăn và đặc biệt khó khăn theo các quy định hiện hành; tăng cường hỗ trợ nguồn kinh phí cho các trường chuyển đổi sang các trường bán trú.

3. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện đảm bảo đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng theo biên chế được giao, đồng bộ về cơ cấu, không dạy chéo môn, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý nhà nước và trình độ lý luận chính trị nhằm không ngừng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện tuyển dụng, điều tiết giáo viên, khắc phục dần tình trạng một số trường tỉ lệ hợp đồng quá lớn.

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện chế độ chính sách BHXH, BHYT và các chế độ chính sách khác đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên ngành giáo dục.

4. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện kiểm tra giám sát tình hình thực hiện những nội dung có liên quan đến quyền trẻ em, chế độ, chính sách dành cho trẻ em; thực hiện tốt chương trình truyền thông, vận động toàn xã hội tham gia các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Phòng Tài nguyên - Môi trường

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện quy hoạch đất cho các trường học đảm bảo đủ diện tích theo quy định và hướng tới một nền giáo dục hiện đại. Chỉ đạo các xã, thị trấn hoàn thành các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường học trong năm học 2016 - 2017. Giúp các trường lập sơ đồ quy hoạch chi tiết khuôn viên và các khối công trình sư phạm theo hướng hiện đại và xây dựng hoàn thiện dần theo hướng lâu dài.

6. Phòng Y tế

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện trong việc xây dựng chiến lược phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ dưới 6 tuổi; kế hoạch thực hiện các chương trình tiêm chủng, phòng bệnh cho trẻ em; phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng và hoàn thiện các chương trình dịch vụ y tế học đường, chăm sóc sức khỏe cho giáo viên và học sinh.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo phổ biến kiến thức, kỹ năng và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Khuyến học huyện, các tổ chức đoàn thể cấp huyện

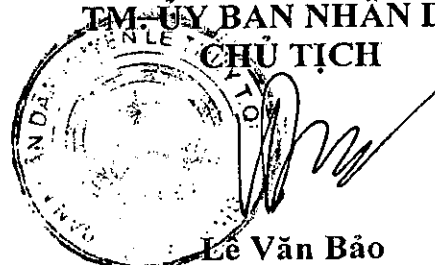
Tham gia tích cực vào sự nghiệp giáo dục, vận động học sinh bỏ học trở lại trường; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ, giáo dục đạo đức học sinh, đẩy mạnh phong trào khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tham gia tích cực vào phong trào xã hội hoá giáo dục trên địa bàn.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tiếp tục thực hiện việc quy hoạch mạng lưới trường lớp, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn có hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của từng địa phương, chú trọng việc xây dựng và thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình phát triển giáo dục.

- Chỉ đạo việc thực hiện đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học; có chính sách đầu tư trên địa bàn, ưu tiên bố trí ngân sách để đầu tư cho giáo dục mầm non và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo quy hoạch đủ diện tích đất cho trường học theo quy định, dành đất để tạo khu vui chơi cho các cháu. Chỉ đạo cán bộ địa chính phối hợp với hiệu trưởng nhà trường tiến hành làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đối với các điểm trường chưa được cấp)./...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Văn Bảo